TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN CẨM LỆ - TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 44/2020/QĐST-HNGĐ	*Cẩm Lệ, ngày 26 tháng 2 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 11/2020/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 01 năm 2020 về việc *"Ly hôn, nuôi con chung, yêu cầu cấp dưỡng"*, giữa:

* *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Thu T - Sinh năm: 1992. Địa chỉ: đường V, phường H, thành phố A, tỉnh Quảng Nam.

* *Bị đơn:* Ông Đinh Quốc A- Sinh năm: 1994. Địa chỉ: đường T, phường P, quận L, thành phố Đà Nẵng.

- Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 131 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18/02/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Thu T và ông Đinh Quốc A (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 33 ngày 24 tháng 4 năm 2019 của UBND phường Hòa Phát, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: bà Nguyễn Thị Thu T và ông Đinh Quốc A thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: bà Nguyễn Thị Thu T và ông Đinh Quốc A xác nhận vợ chồng có 01 con chung: cháu Đinh Quốc Bảo, sinh ngày 03/10/2019.

Ly hôn, bà Nguyễn Thị Thu T và ông Đinh Quốc A thống nhất thỏa thuận: Giao con chung cháu Đinh Quốc B , sinh ngày 03/10/2019 cho bà Nguyễn Thị Thu T trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Đinh Quốc A không có nghĩa vụ cấp dưỡng.

Bên không nuôi con có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở. Khi cần thiết, vì lợi ích của con chung các bên

đương sự có quyền làm đơn xin thay đổi nuôi con hoặc thay đổi việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về quan hệ tài sản chung: bà Nguyễn Thị Thu T và ông Đinh Quốc A xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về quan hệ nợ chung: bà Nguyễn Thị Thu T và ông Đinh Quốc Axác định không có.

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng, bà Nguyễn Thị Thu T tự nguyện chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0000915 ngày 13 tháng 01 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. Bà Nguyễn Thị Thu T được hoàn trả 150.000 đồng số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :
- Đương sự;
- Viện KSND quận Cẩm Lệ;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- UBND P. Hòa Phát, Q. Cẩm Lệ;
- Lưu Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Hưng